

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày: 21 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hoàng Phúc

Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Trường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh B xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2020/TLST-HS, ngày 14/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 31/7/2020, đối với bị cáo:

Lê Hoàng K (tên gọi khác: K Khế), sinh ngày 10/3/2002, tại: B.

Nơi cư trú: Tổ 1, khu phố 10, thị trấn Đức Tài, huyện Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng Phương (đã chết) và bà Nguyễn Thị Oanh; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 07/10/2019, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0001908 bị Công an thị trấn Đức Tài, huyện Đ xử phạt 750.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 18/02/2020 đến ngày 18/4/2020 theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 13 ngày 18/02/2020 của Công an huyện Đ.

Ngày 17/4/2020, tại quyết định số 09 của Công an huyện Đ thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú bằng biện pháp ngăn chặn tạm giam, bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/4/2020 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 06 ngày 17/4/2020 của Công an huyện Đ. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt.

Bị hại:

- Lâm Đăng Ph, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ 1, Khu phố 5, thị trấn Đức Tài, huyện Đ, tỉnh B. Vắng mặt.

- Lê Thị H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Khu phố 8, thị trấn Đức Tài, huyện Đ, tỉnh B. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Phạm Thị V, sinh năm 1969; nơi cư trú: Khu phố 10, thị trấn Đức Tài, huyện Đ, tỉnh B. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Phan Đông T, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ 8, khu phố 10, thị trấn Đức Tài, huyện Đ, tỉnh B. Vắng mặt.

- Nguyễn Văn D, sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ 2, khu phố 5, thị trấn Đức Tài, huyện Đ, tỉnh B. Vắng mặt.

- Lê S, sinh năm 1967; nơi cư trú: Tổ 1, khu phố 6, thị trấn Đức Tài, huyện Đ, tỉnh B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/10/2019 Lê Hoàng K, sinh ngày 10/3/2002; trú tại khu phố 10, thị trấn Đức Tài, huyện Đ, tỉnh B đến nhà người có tên Lâm Ken ở thôn 3, xã Đức Hạnh, huyện Đ gặp Ngô Đức Minh, sinh năm 1999 trú cùng khu phố. Ngô Đức Minh rủ Lê Hoàng K sử dụng ma túy thì K đồng ý. Ngô Đức Minh điều khiển xe mô tô chở Lê Hoàng K đi tìm nơi để sử dụng ma túy. Trên đường đi, Ngô Đức Minh và Lê Hoàng K vào một tiệm tạp hóa ven đường mua một chai nước mực đích sử dụng ma túy và một cuộn dây màu trắng mực đích tìm gà để trộm cắp. Khi đến khu vực quán Hảo Hảo thuộc khu phố 5, thị trấn Đức Tài, Ngô Đức Minh dừng xe tại một nhà Hng cùng với Lê Hoàng K sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, sau khi sử dụng ma túy, Lê Hoàng K và Ngô Đức Minh nghe tiếng gà gáy trong vườn nhà ông Lâm Đăng Ph nên Minh rủ K bắt trộm gà. Lê Hoàng K và Ngô Đức Minh trèo tường rào vào bên trong vườn ông Lâm Đăng Ph đuổi bắt được 02 con gà trống rồi dùng cuộn dây màu trắng cột chân lại. Lúc này,

ông Lâm Đăng Ph phát hiện truy hô cùng nhân dân rượt đuổi, bắt được Lê Hoàng K cùng 02 con gà và 01 cuộn dây dù, riêng Ngô Đức Minh bỏ chạy.

Tại Kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐG ngày 10/12/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định: 01 con gà trống, lông màu vàng, trọng lượng 2,1 kg có giá trị 168.000 đồng; 01 con gà trống, lông màu đen, trọng lượng 2.6 kg có giá 208.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 376.000 đồng.

Khoảng 13 giờ ngày 13/3/2020, Lê Hoàng K đi bộ từ nhà đến khu vực rẫy tại xã Đức Hạnh, huyện Đ để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đến khu vực rẫy của bà Lê Thị H, sinh năm 1977; trú tại thôn 1, xã Đức Hạnh, huyện Đ, tỉnh B thấy không có người trông coi Lê Hoàng K trèo cổng vào bên trong thấy trong chuồng heo có một bầy heo con khoảng 50 ngày tuổi mỗi con nặng 6-7 kg. Lê Hoàng K lấy 02 cái bao bắt 02 con heo con bỏ vào bao rồi trèo ra ngoài. Lê Hoàng K đem 02 con heo cất giấu ở vườn cao su của Công ty Cao su B thuộc thôn 2, xã Đức Hạnh, huyện Đ rồi về nhà. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/3/2020, Lê Hoàng K mượn xe máy của người bạn tên Bi đi chơi thì gặp và chở Phan Đông T, sinh năm 1997 về nhà T ở khu phố 10, thị trấn Đức Tài. Trên đường đi, Lê Hoàng K hỏi Phan Đông T toàn có biết ai mua heo con không thì Toàn nói mua giá 200.000 đồng 01 con. Lê Hoàng K chở Phan Đông T đến nhà T rồi chạy xe đến nơi cất giấu 02 con heo thì 01 con heo đã chết. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Lê Hoàng K chở 01 con heo còn sống đến nhà Phan Đông T bán cho bà Phạm Thị V, sinh năm 1969 là mẹ của T 200.000 đồng. Bà Phạm Thị V hỏi còn nữa không thì K nói còn. Khoảng 22 giờ cùng ngày Lê Hoàng K điều khiển xe máy đến khu phố 9, thị trấn Đức Tài thì gặp Nguyễn Minh Thành (thường gọi là Tý Chanh), sinh năm 1988 ở khu phố 7, thị trấn Đức Tài, huyện Đ, Lê Hoàng K rủ Nguyễn Minh Thành trộm cắp heo. Lê Hoàng K và Nguyễn Minh Thành đi 02 xe mô tô đến rẫy bà Lê Thị H bắt trộm 03 con heo con. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Lê Hoàng K và Nguyễn Minh Thành đem 03 con heo con bán cho bà Phạm Thị V lấy 600.000 đồng. Lê Hoàng K đưa cho Nguyễn Minh Thành 200.000 đồng, số tiền còn lại tiêu xài cá nhân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG ngày 27/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định: 02 con heo 50 ngày tuổi, trọng lượng khoảng 6-7 kg, trị giá $02 \times 1.500.000$ đồng/con = 3.000.000 đồng; 03 con heo con 50 ngày tuổi, trọng lượng 6-7 kg, trị giá $03 \times 1.500.000$ đồng/con = 4.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 7.500.000 đồng.

- Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 con gà trống, lông màu vàng, trọng lượng 2.1 kg; 01 con gà trống, lông màu đen, trọng lượng 2.6 kg Cơ quan điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho ông Lâm Đăng Ph; 04 con heo (01 con heo nặng 9 kg, 01 con heo nặng 10kg, 01 con heo nặng 18 kg, 01 con heo nặng 19 kg) Cơ quan điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho bà Lê Thị H. 01 cuộn dây dù.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS-HS ngày 13/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Lê Hoàng K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Hoàng K đã Ki nhận T bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, mong Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra không có tranh luận gì.

Bị hại: Không tranh luận nội dung gì. Chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời Ki nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời Ki của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 30/10/2019 tại khu phố 5, thị trấn Đức Tài, huyện Đ tỉnh B Lê Hoàng K, sinh ngày 10/3/2003 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, lén lút trộm cắp 02 con gà trống nặng 4,7 kg của ông Lâm Đăng Ph, với giá trị tài sản chiếm đoạt là 376.000 đồng; và khoảng thời gian từ 13 giờ đến 22 giờ ngày 13/3/2020 Lê Hoàng K lén lút trộm cắp 05 con heo con 50 ngày tuổi, mỗi con nặng 6 - 7 kg của bà Lê Thị H với trị giá tài sản chiếm đoạt là 7.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 7.876.000 đồng.

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, một mặt xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, ngoài ra còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý Hng mang, lo lắng trong việc quản lý tài sản của

người dân. Cho nên, cần xem xét hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo, nhằm để răn đe giáo dục bị cáo thành người biết tôn trọng pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Công an thị trấn Đức Tài, huyện Đ xử phạt 750.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản vào ngày 07/10/2019 tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0001908, chưa được xóa tiền sự, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Ngoài ra, hành vi 03 lần chiếm đoạt tài sản (01 lần trộm cắp gà, 02 lần trộm cắp heo) cả ba lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn Ki báo, khi thực hiện hành vi trộm cắp gà của ông Lâm Đăng Ph, bị cáo là người dưới 18 tuổi. Ngoài ra, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu giữ trả lại cho bị hại, đồng thời tại phiên tòa bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt tương ứng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Chương XII Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về hình phạt bổ sung: Khi thực hiện hành vi trộm cắp gà của ông Lâm Đăng Ph, Lê Hoàng K là người dưới 18 tuổi. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị V không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng trong vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ thu giữ 01 cuộn dây dù, hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đối với các vật chứng đã được giao trả cho bị hại đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra bị cáo Lê Hoàng K thu lợi bất chính số tiền 800.000 đồng từ việc bán 04 con heo cho bà Phạm Thị V, bà V đã được bà Lê Thị H hoàn trả lại số tiền 800.000 đồng, nay bà H không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền này nên cần buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Bà Phạm Thị V và Phan Đông T mua 04 con heo của Lê Hoàng K nhưng không biết tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng pháp luật. Đối với hành vi của Nguyễn Minh Thành

hiện không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đ chưa làm rõ được hành vi. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lê Hoàng K, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời Ki, chứng cứ phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 1 Điều 47; Chương XII Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1. Tuyên bố: Lê Hoàng K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Lê Hoàng K 01 (một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 28/4/2020).

2. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu và tiêu hủy 01 cuộn dây dù hiện không có giá trị sử dụng. (*Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ*).

- Buộc Lê Hoàng K phải nộp số tiền 800.000 đồng thu lợi bất chính sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Lê Hoàng K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (21/8/2020); bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B;
- VKSND, Cơ quan điều tra Công an huyện Đ;
- CQTHAHS - Công an huyện Đ;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp B;
- Chi cục THADS huyện Đ (khi có hiệu lực);
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Quý